

Bản án số: 156/2017/HSPT
Ngày: 05-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hưng Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trung.

Ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2017/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Lê Gia H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 206/2017/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Bị cáo có kháng cáo: Bị cáo Lê Gia H; sinh ngày: 16/4/1982; tại: tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn Lại L, xã Phú T, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Gia L và bà Lê Thị L; có vợ là Nguyễn Thị H, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2007 bị Công an thành phố Bạc L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với mức phạt là : 500.000 đồng; bị cáo được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phan Văn N, nơi cư trú: Số 32, đường Nguyễn Duy T, phường An Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 05 phút, ngày 05/4/2017, Lê Gia H đến nhà anh Phan Văn N tại địa chỉ số 32 đường Nguyễn Duy T, phường An Đ, thành phố H, tỉnh Thừa

Thiên Huế để phát tờ rơi quảng cáo cho Công ty An P. H đi vào trong nhà, nhìn thấy anh N đang ngủ trên ghế tại phòng khách, H gọi anh N nhưng anh N không trả lời, H quan sát thấy trên bàn có để 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. H lén lút lấy tài sản rồi đi ra sân cất giấu vào túi quần và nhanh chóng tẩu thoát.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh N đã làm đơn trình báo gửi Công an yêu cầu xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ vật chứng gồm:

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng có gắn tượng phật.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu đồng.

Ngày 28/4/2017 Sở khoa học công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: 01 sợi dây chuyền màu vàng có khối lượng 10,25 chỉ, chất lượng 60% vàng; 01 tượng dây chuyền kim loại vàng có đính 36 viên hạt màu trắng nhỏ có khối lượng 3,4 chỉ, chất lượng 60% vàng, hạt đã qua sử dụng không có giá trị.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 252/KL-HĐĐGTS ngày 24/7/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: Giá trị 01 sợi dây chuyền vàng có gắn tượng tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 27.846.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Giá trị 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Lê Gia H đã chiếm đoạt là: 27.846.000 đồng + 4.000.000 đồng = 31.846.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại toàn bộ tài sản trên trên cho anh Phan Văn N. Anh N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, truy tố Lê Gia H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 206/2017/HSST, ngày 20 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Gia H 05 (năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/9/2017, bị cáo Lê Gia H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Gia H giữ nguyên đơn kháng cáo và đề nghị xem xét thêm việc vợ bị cáo đang mang thai để cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lê Gia H 05 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, Khoản 2, Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, Lê Gia H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ 05 phút, ngày 05/4/2017, tại nhà của anh Phan Văn N, địa chỉ số 32 đường Nguyễn Duy T, phường An Đ, thành phố H, Lê Gia H đã lợi dụng sở hữ trong quản lý, trông coi tài sản của chủ sở hữu nên đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 dây chuyền kim loại màu vàng có gắn tượng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu đồng. Sau khi định giá, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Hoàng chiếm đoạt được là 31.846.000 đồng. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Lê Gia H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Gia H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hoàng là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo 05 tháng tù là đúng mức. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định có lợi cho bị cáo để xử mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như vậy là đã giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về biện pháp chấp hành hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và cần

giữ nguyên Bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Gia H phải chịu 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Gia H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Gia H 05 (năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án;

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Lê Gia H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27-CA tỉnh TT Huế;
- TAND TP-Huế;
- VKSND TP-Huế;
- Công an TP-Huế;
- Chi cục THADS TP-Huế;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP; Lưu Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hưng Bính

